

Quan điểm của John Dewey về mối quan hệ giữa dân chủ và giáo dục trong tác phẩm *Dân chủ và giáo dục*

Nguyễn Thị Thanh Dung^(*)

Tóm tắt: John Dewey được biết đến là một nhà triết học lớn nhất nước Mỹ nửa đầu thế kỷ XX. “Khoa học và dân chủ” là hai nội dung lớn có mối quan hệ biện chứng với nhau trong tư tưởng của John Dewey, tạo nên tính nhất quán trong triết lý giáo dục của ông. Triết lý ấy được ông thể hiện ở các nội dung lý luận giáo dục phong phú, sinh động trong nhiều công trình khá đồ sộ. Tác phẩm “Dân chủ và giáo dục” của John Dewey thể hiện sâu sắc những tư tưởng, triết lý của ông về giáo dục và mối quan hệ giữa giáo dục và dân chủ.

Từ khóa: Triết lý giáo dục, Dân chủ, Giáo dục, John Dewey, Tác phẩm “Dân chủ và giáo dục”

Abstract: Since science and democracy are two major aspects that have a dialectical relationship in the thought of John Dewey - the most famous American philosopher in the first half of the twentieth century, they create the consistency in his philosophy of education. That is reflected in the rich and vivid contents of educational theory in many of his monumental works. “Democracy and Education” by John Dewey deeply conveys his thoughts and philosophies on education and the relationship between education and democracy.

Keywords: Philosophy of Education, Democracy, Education, John Dewey, “Democracy and Education”

Mở đầu

John Dewey (1859-1952) là một nhà triết học người Mỹ, đồng thời là nhà giáo dục vĩ đại, có những đóng góp to lớn vào công cuộc cải cách giáo dục của nhân loại. Tư tưởng triết học và sự nghiệp giáo dục đồ sộ của Dewey đã bao trùm đời sống trí thức Mỹ, ảnh hưởng to lớn làm thay đổi nền giáo dục Mỹ suốt thế kỷ XX.

Trong tư tưởng Dewey, khoa học và dân chủ là hai nội dung lớn có mối quan hệ biện chứng với nhau bao trùm trong triết lý giáo dục. Tinh thần “khoa học và dân chủ” thấm nhuần và chi phối mọi khía cạnh nội dung lý luận giáo dục của Dewey, tạo nên tính nhất quán trong triết lý giáo dục của ông. Triết lý ấy hóa thân vào các nội dung lý luận giáo dục phong phú, sinh động thể hiện qua nhiều công trình khá đồ sộ mà Dewey đã đóng góp cho nhân loại. *Dân chủ*

^(*) TS., Viện Chính trị học, Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh; Email: anduy6886@gmail.com

và giáo dục là một trong những tác phẩm lớn thể hiện những tư tưởng, triết lý của ông về giáo dục và mối quan hệ giữa giáo dục và dân chủ. Bài viết giới thiệu một số quan điểm cơ bản của Dewey về mối quan hệ giữa dân chủ và giáo dục thể hiện qua tác phẩm này¹.

1. Dân chủ là phương tiện để đạt tới tự do, giáo dục là phương thức để thực thi dân chủ

Theo Dewey, *dân chủ với tư cách là phương tiện để đạt tới tự do, và giáo dục chính là phương thức để thực thi dân chủ một cách rõ rệt và hiệu quả nhất*. Ông cho rằng, trường học không đơn thuần là nơi giáo viên dạy cho học sinh các bài học kiến thức và luân lý, mà đó phải là một cộng đồng dân chủ trong đó mọi hoạt động được tập trung nhằm tạo ra hiệu quả cao nhất trong việc chia sẻ cho người học di sản tri thức nhân loại và làm cho họ có thể sử dụng tài năng của mình vào mục đích xã hội. Do đó, *giáo dục là một hoạt động của đời sống, là bản thân quá trình sống của trẻ em chứ không phải là một sự chuẩn bị cho một cuộc sống tương lai mờ hồ nào đấy*.

Nhà trường có nhiệm vụ tạo ra những điều kiện tốt nhất để cá nhân người học phát huy tận độ năng lực, tạo dựng kiến thức cho mình bằng toàn bộ công cụ của chính mình như: đôi mắt, đôi tai, đôi tay, đôi chân và đặc biệt là tư duy. Tóm lại, nhà trường là nơi giúp người học có thể phát triển toàn vẹn mọi khả năng của mình để tham gia vào đời sống xã hội.

Học sinh là mục đích tồn tại của hoạt động giáo dục. Học sinh phải liên tục được khuyến khích tham gia vào các hoạt động của nhà trường, phải thực sự là người cộng tác để lên kế hoạch cho chương trình học và do đó lên kế hoạch cho toàn bộ môi trường học. Qua hoạt động của nhà trường, của lớp học, học sinh tham gia vào những phương pháp khoa học và “thủ tục” dân chủ. Học sinh thực sự tham gia vào việc sáng tạo và duy trì một đời sống xã hội trong cộng đồng lớp học, trong nhà trường. Nói cách khác, giáo dục phải là một quá trình dân chủ sâu sắc.

Không có nội dung hoặc giá trị tự thân tuyệt đối nào từ bên ngoài được áp đặt cho học sinh. Nhà trường và giáo viên phải tạo ra một môi trường trong đó những hoạt động của học sinh chứa đựng cả những tình huống khó khăn, để từ đó họ *tự tìm tòi và xây dựng kiến thức thông qua “kinh nghiệm” và “tư duy”, thông qua “trải nghiệm” của chính bản thân*.

2. Dân chủ là biểu hiện của phương pháp khoa học trên phương diện chính trị

Dewey coi *dân chủ là sự biểu hiện của phương pháp khoa học trên phương diện chính trị*. Dân chủ là sự kết hợp của tính mục đích và tính khách quan, tự do và kỷ luật, sự suy đoán cá nhân và sự kiểm chứng công khai. Dân chủ và khoa học được coi gần như là cái tuyệt đối trong triết học thực nghiệm của Dewey. Vì thế, giáo dục phải đồng thời thúc đẩy tính sáng tạo và ổn định, tính cá nhân và ý thức xã hội. Để làm được điều này, môi trường học nói chung và phương pháp giảng dạy nói riêng là phương tiện quan trọng nhất để thực hành. Khi nào học sinh được khuyến khích tham gia vào các hoạt động cũng như lên kế hoạch

¹ Các quan điểm, nhận định, đánh giá của Dewey được dẫn trong bài viết này đều nằm trong tác phẩm: John Dewey (2015), *Dân chủ và giáo dục*, Phạm Tuấn Anh dịch, Nxb. Tri thức, Hà Nội.

cho chương trình học và cho toàn bộ môi trường học, chúng sẽ nhận thức được sự cần thiết phải tham gia vào cộng đồng, có trách nhiệm với cộng đồng và vì lợi ích chung. Học sinh không phải được giáo dục một cách áp đặt những nhu cầu của cá nhân với nhu cầu của xã hội, mà ngược lại, học sinh được khích lệ, truyền cảm hứng để chủ động tham gia các hoạt động xã hội và đóng góp vào sự thay đổi của cộng đồng trên cơ sở định hướng của nhà trường.

Nhà trường là môi trường giáo dục, định hướng cho học sinh thông qua các hoạt động của lớp học, học sinh được tham gia vào trải nghiệm thực tiễn và tự rút ra những kết luận. Nhờ đó, học sinh phát huy được tính chủ động, sáng tạo và bày tỏ ý kiến cá nhân. Tư tưởng này thể hiện mối quan hệ biện chứng giữa người thầy với học sinh trong giáo dục. Ở đó, học sinh vừa được định hướng, giáo dục, vừa được tự do bày tỏ quan điểm của mình. Người thầy chỉ gợi mở, hướng dẫn để học sinh tự tìm câu trả lời. Muốn vậy, bản thân người thầy vừa giáo dục học sinh, vừa phải tự giáo dục bản thân. Thông qua học sinh, người thầy sẽ nắm bắt được tâm lý, nhu cầu, khả năng và sự sáng tạo của học sinh, qua đó, người thầy tự điều chỉnh bản thân cho phù hợp. Những hoạt động thực tiễn trong nhà trường sẽ là hành trang để học sinh bước ra cuộc sống một cách tự tin, không bỡ ngỡ.

Người thầy không phải là người mang quyền uy, mệnh lệnh, áp đặt cho học sinh, mà *người thầy là một hướng dẫn viên, một nhân tố kích thích, thúc đẩy giúp học sinh tự mình tạo ra những mối quan hệ và những mối liên hệ, cách tư duy của riêng chúng*. Môi trường giáo dục này khác hẳn với môi

trường truyền thống. Nó được hình thành dựa trên sự tổng hợp của cả những nhu cầu, tâm lý của từng học sinh với những tri thức được lồng ghép qua hoạt động thực tiễn. Đó là nền tảng hình thành những giá trị, triết lý giáo dục và chương trình học tối ưu.

Để làm được tất cả những điều trên, người thầy phải là một chuyên gia được đào tạo tốt. Người thầy phải có kiến thức tổng quát để xây dựng bài giảng; phải có một nền tảng vững chắc về lý luận giáo dục để hiểu được cơ sở triết học, tâm lý học và xã hội học của giáo dục; phải nắm bắt được mối quan hệ giữa lý thuyết và thực hành để việc dạy học không bị quy giản thành một hoạt động thực hành đơn thuần, không có nền tảng lý luận hay truyền đạt những tri thức khoa học trừu tượng không có mối liên hệ với thực tiễn. Trong môi trường ấy có sự gắn bó chặt chẽ giữa lý thuyết và thực hành. Vì vậy, người thầy cần được đào tạo thường xuyên cả về lý thuyết và thực hành, đáp ứng yêu cầu giáo dục.

Người thầy đóng vai trò là tác nhân quan trọng bậc nhất cho sự sáng tạo của người học.

Như thế, chính *nhà trường là môi trường thực tiễn đầu tiên để thực hành dân chủ*. Dân chủ do đó là một quá trình thực tiễn hơn là một mục tiêu của thực tiễn. Điều đó cần được thực hiện trong mọi môi trường mà trước hết là giáo dục. Trong giáo dục và bằng giáo dục, dân chủ được hiện thực hóa một cách rõ ràng nhất. Quan điểm của Dewey về sự ảnh hưởng của dân chủ tới lĩnh vực giáo dục được thể hiện xuyên suốt trong tác phẩm *Dân chủ và giáo dục*. Ông viết: “Sự mở rộng phạm vi các mối quan tâm được chia sẻ, và sự giải phóng các năng khiếu cá nhân đa dạng - hai đặc trưng

của một nền dân chủ - dĩ nhiên không phải là kết quả của nỗ lực chủ tâm và hữu thức” (Dewey, 2015: 114).

Vì sao nhà trường là một môi trường thực hành dân chủ đầu tiên? Theo quan điểm của Dewey, đó là bởi lẽ nhà trường không chỉ truyền đạt những tri thức khoa học mà còn tạo môi trường để học sinh thực hành tri thức ấy cũng như tự do sáng tạo. Theo đó, giáo dục là một chức năng của xã hội mà ở đó trẻ em là chủ thể tham gia một cách chủ động vào quá trình khám phá, phát triển và sáng tạo tri thức. Nhờ đó, trẻ em trở thành một thành viên tích cực, có trách nhiệm với cộng đồng ngay từ khi còn nhỏ.

3. Tiêu chí đánh giá giá trị của mọi phương thức tồn tại xã hội cụ thể chính là mối quan hệ qua lại dựa trên sự đồng cảm, chia sẻ và sự giao tiếp phóng khoáng

Viết về mối quan hệ giữa dân chủ và giáo dục, Dewey chỉ rõ những *tiêu chí đánh giá giá trị của mọi phương thức tồn tại xã hội cụ thể*, đó là *mối quan hệ qua lại dựa trên sự đồng cảm và sự giao tiếp*. “Mối quan hệ qua lại dựa trên sự đồng cảm” có nghĩa là các mối quan tâm chung được chia sẻ nhiều và đa dạng hơn, còn có nghĩa là các mối quan tâm tương hỗ xét như là một nhân tố của kiểm soát xã hội. “Sự giao tiếp” có nghĩa là mối quan hệ qua lại dựa trên sự đồng cảm giữa các nhóm xã hội trở nên dễ dàng hơn, ngoài ra còn có nghĩa là *sự thay đổi về tập quán xã hội* - tức sự liên tục, tái điều chỉnh trước những tình huống mới mẻ được tạo ra do sự giao tiếp đa dạng. Hai đặc điểm trên chính là đặc trưng của xã hội được cấu tạo một cách dân chủ.

Vậy, giáo dục và dân chủ có mối quan hệ với nhau như thế nào? “Dân chủ bao

giờ cũng tôn sùng giáo dục (...) một chính quyền dựa vào phổ thông đầu phiếu thì không thể thành công nếu người bầu ra và tuân lệnh chính quyền ấy không được giáo dục. Xã hội dân chủ bao giờ cũng bác bỏ nguyên lý của quyền lực bên ngoài, vì thế nó buộc phải tìm ra một quyền lực thay thế nằm bên trong khuynh hướng nhân cách và mỗi hứng thú tự nguyện; chỉ có giáo dục mới có thể tạo ra điều đó” (Dewey, 2015: 113).

Như thế, *một xã hội dân chủ luôn coi trọng giáo dục, đến lượt mình, giáo dục chính là một phương thức để thực thi dân chủ*. Trong một xã hội luôn thay đổi, các cá nhân phải được giáo dục sự sáng tạo và thích nghi (Dewey, 2015: 114). Rõ ràng, Dewey chỉ rõ sự biến đổi thường xuyên của xã hội mà nếu không có giáo dục tất yếu sẽ đưa đến sự bất bình đẳng, mất dân chủ.

Để chứng minh điều này, ông chỉ ra sự phát triển của lý luận giáo dục qua ba thời kỳ. Đầu tiên là thời kỳ Platon: Một xã hội tổ chức ổn định khi mỗi cá nhân làm công việc phù hợp với năng lực bẩm sinh của mình. Giáo dục có nhiệm vụ phát hiện, khơi dậy và đào tạo năng khiếu tự nhiên đó. Thời kỳ tiếp theo là *lý tưởng cá nhân chủ nghĩa của thế kỷ XVIII*. “Tự nhiên” còn có nghĩa là cái đối lập với tổ chức xã hội hiện hữu. Dewey (2015: 119) viết: “Nếu trí óc là một tấm bảng con bằng sáp và trên đó các sự vật được viết lên, thì môi trường tự nhiên sẽ có khả năng giáo dục vô hạn”. Tuy nhiên, lý luận này cũng nhanh chóng bộc lộ hạn chế của nó, ở chỗ nó quá đề cao vai trò của tự nhiên và phủ nhận vai trò của giáo dục. Ở thời kỳ sau đó, còn có một sự thôi thúc hướng tới một xã hội rộng lớn hơn và tự do hơn - *hướng tới chủ nghĩa toàn*

thế giới (Dewey, 2015: 118). Tại châu Âu, hoàn cảnh lịch sử đã tạo nên một nền giáo dục trong đó có sự ủng hộ của nhà nước với chủ nghĩa dân tộc. Việc quan tâm một cách có hệ thống tới giáo dục chính là cách tốt nhất để khôi phục và duy trì quyền lực chính trị. Sự thay đổi trong thực tiễn nói trên tất yếu dẫn đến sự thay đổi về lý luận. Lý luận cá nhân chủ nghĩa lui vào hậu trường. Nói cách khác, mục tiêu và phương pháp giáo dục được định hướng bởi nhà nước, qua đó nhằm duy trì, bảo vệ và củng cố quyền lực chính trị của nhà nước. Nhà nước định hướng giáo dục bảo vệ chủ nghĩa dân tộc, đào tạo những công dân biết phục tùng và lắng nghe chứ không phải con người với tư cách là những chủ thể được thực hiện các quyền cơ bản của con người.

Từ khảo sát sự phát triển của lý luận giáo dục qua ba thời kỳ một cách ngắn gọn như trên, Dewey đưa ra hai nhận xét:

Thứ nhất, những thuật ngữ chẳng hạn như khái niệm về giáo dục cá nhân và giáo dục của xã hội, là hoàn toàn vô nghĩa nếu được hiểu chung chung, tức bị tách ra khỏi hoàn cảnh. Platon đã nhìn thấy lý tưởng về một nền giáo dục coi sự hoàn thiện cá nhân đồng nghĩa với tính nhất quán và ổn định xã hội. Hoàn cảnh của Platon đã buộc lý tưởng đó phải biến thành quan niệm về một xã hội được tổ chức thành các tầng giai cấp, cá nhân bị biến mất trong giai cấp. Về hình thức, triết lý giáo dục của thế kỷ XVIII mang nặng tính chất cá nhân chủ nghĩa, song tính hình thức ấy được thổi thục bởi một lý tưởng xã hội cao quý và hào hiệp: lý tưởng về một xã hội được tổ chức bao gồm cả tính nhân loại, và cho phép tính hoàn thiện vô hạn của nhân loại. Triết học duy tâm của Đức đầu thế kỷ XIX

lại một lần nữa thống nhất sự phát triển tự do của mỗi cá nhân với sự phục tùng những kỷ luật của xã hội. Điều này đã biến nhà nước dân tộc trở thành phương tiện trung gian giữa một mặt là sự hoàn thiện nhân cách cá nhân và mặt khác là sự hoàn thiện tính nhân loại.

Thứ hai, một trong những vấn đề căn bản của giáo dục trong một xã hội dân chủ và vì một xã hội dân chủ đã được tạo ra từ việc giải quyết các mâu thuẫn giữa chủ nghĩa dân tộc với tính nhân loại. Mục tiêu của giáo dục có sự thống nhất giữa yếu tố xã hội với yếu tố quốc gia trong đó yếu tố xã hội đã bị coi nhẹ.

Từ nhận xét trên, Dewey cho rằng, một xã hội không đáng hoan nghênh là một xã hội đặt ra bên trong và bên ngoài nó những rào cản ngăn chặn sự giao tiếp và truyền đạt kinh nghiệm một cách tự do. Một xã hội cho phép mọi thành viên chia sẻ bình đẳng các lợi ích và điều chỉnh linh hoạt các thiết chế dựa vào mối quan hệ tương giao của các hình thái tồn tại liên kết khác nhau, xã hội ấy cho tới nay có thể được coi là dân chủ. Với tính chất như thế, “xã hội phải có một nền giáo dục giúp các cá nhân có hứng thú với các mối quan hệ xã hội và kiểm soát xã hội, đồng thời tạo cho họ những thói quen có thể duy trì những thay đổi xã hội mà không gây nên sự hỗn loạn” (Dewey, 2015: 126). Giáo dục phải truyền cảm hứng để các cá nhân tự nguyện, tự giác tuân thủ các quy định của xã hội trên cơ sở nhận thức được tính tất yếu của nó. Qua đó, không những các cá nhân được thể hiện vai trò làm chủ trong các mối quan hệ xã hội và kiểm soát xã hội mà còn chủ động, tích cực tham gia tạo ra những thay đổi của xã hội trong mức độ trật tự nhất

định. Đây chính là biểu hiện của mối quan hệ giữa giáo dục và dân chủ trong tư tưởng của Dewey. Giáo dục trở thành phương thức để thực thi dân chủ. Khẳng định vai trò, sự cần thiết của dân chủ, Dewey (2015: 114) viết: “Nền dân chủ là cái còn hơn cả một hình thái chính quyền, trên hết, nó là một phương thức của đời sống liên kết, của kinh nghiệm chung được truyền đạt”. Dewey muốn khẳng định rằng sự cần thiết của nền dân chủ còn quan trọng hơn cả các chính quyền - với tư cách là tổ chức bảo vệ những quyền tự nhiên, tất yếu, bất khả xâm phạm của con người. Trên hết, dân chủ là một phương thức để con người tương tác, trao truyền thông tin và những kinh nghiệm xã hội - yếu tố cốt lõi tạo nên bản chất xã hội của con người. Do đó, dân chủ vừa là mục tiêu, vừa là quá trình mà trong đó, chính việc tương tác giữa các thành viên là quá trình hiện thực hóa dân chủ một cách tốt nhất mà con người cần đạt tới.

Như vậy, từ quan niệm về phản bản chất luận nhấn mạnh dân chủ là một quá trình hơn là mục đích, Dewey đồng thời chỉ ra phương thức để thực thi dân chủ trong xã hội đó là bằng giáo dục và thông qua giáo dục. Chính nhà trường là nơi cung cấp những tri thức khoa học để trẻ em hiểu và thực hành dân chủ. Nhưng cũng trong môi trường giáo dục ấy, dân chủ được thực thi một cách rõ rệt nhất. Ở đó, cả trò và thầy đều được coi là chủ thể. Họ học hỏi lẫn nhau, tương hỗ nhau cùng lên kế hoạch, cùng tìm tòi và phát hiện ra những cái riêng của mình. Bản thân hoạt động ấy cũng chính là thực hiện năng lực làm chủ của mỗi cá nhân. Nếu dân chủ là một tiêu chí, một giá trị không thể thiếu

của một xã hội tiến bộ thì giáo dục đóng vai trò là phương thức hữu hiệu nhất trong việc thực thi giá trị ấy. Tư tưởng khoa học trong triết lý giáo dục của Dewey là cơ sở vững chắc để ông tiến tới tư tưởng dân chủ trong giáo dục - một triết lý gắn với thực tiễn của thời đại, đồng thời là một triết lý tiên bộ nói lên được khát vọng nhân văn to lớn, sâu xa của loài người. Theo ông, trường học phải giúp trẻ em có ý chí hợp tác, biết thừa nhận quyền bình đẳng của tất cả mọi người, tức ai cũng được quyền chia sẻ những thành quả văn hóa và vật chất của sự sáng tạo tập thể, của nền công nghiệp, của kỹ năng và tri thức của con người (Dewey, 2015: 66).

Khi xã hội biến đổi càng nhanh thì càng có nguy cơ xuất hiện khoảng cách giữa các tri thức muốn truyền đạt tới trẻ em và thực tiễn cuộc sống. Dewey nhấn mạnh rằng, người học sẽ càng giỏi hơn nếu được tham gia vào trải nghiệm thực tiễn đời sống. Giáo dục cần tạo ra ở trẻ em ước vọng được không ngừng thay đổi, tiến bộ; giáo dục cần cung cấp phương tiện phục vụ cho sự tiến lên không ngừng đó ở trẻ.

4. Về mục tiêu, nội dung, phương pháp giáo dục

Từ nhận thức trên, Dewey coi trọng giáo dục và đưa ra những quan điểm về mục tiêu, nội dung, phương pháp giáo dục và bản thân ông đã hiện thực hóa mô hình ấy trong thực tiễn. Triết học giáo dục của Dewey chống lại những mục tiêu giáo dục khiến thầy và trò bị “đứng im một chỗ” thay vì cùng chuyển động. Một nền giáo dục chỉ chăm chăm vào những mục tiêu cố định, cả thầy lẫn trò sẽ tập trung vào một khung cảnh xã hội và lịch sử bất biến (rất sớm bị lạc hậu so với những biến chuyển của cuộc

sống thực). Mặt khác, xét ở góc độ tích cực, mục tiêu giáo dục con người nhất thiết phải kết hợp được một cách nhuần nhuyễn sự phát triển văn hóa của cá nhân với sự phát triển của xã hội trên những phương diện tích cực của nó.

Dewey cũng quan tâm tới phương diện dạy học của người thầy. Ông lưu ý (như một sự phê phán) rằng từ thời cổ đại Hy Lạp, việc dạy học chú trọng vào suy lý về lý thuyết chứ không tập trung chú ý vào trải nghiệm thực tiễn. Ông chứng minh sự tiến triển của bản thân các môn khoa học là cả loạt trải nghiệm trong tiến trình con người thu nạp các hiểu biết. Do đó, Dewey nghiêng về cách dạy học mà ở đó người học được đối diện với một vấn đề có thực trong cuộc sống để họ tìm ra chân lý từ chính thực tiễn ấy. Việc học vì vậy là những hoạt động gắn với thực tiễn, để giải quyết những vấn đề thực tiễn đặt ra và tìm ra chân lý từ thực tiễn. Thực tiễn vừa là cơ sở, vừa là động lực và là căn cứ để kiểm tra chân lý. Ông gọi đây là nền sư phạm hành dụng.

Thay lời kết

Tư tưởng triết lý giáo dục của Dewey đã làm thay đổi nền giáo dục nước Mỹ thế kỷ XX. Tư tưởng này cũng ảnh hưởng tới nền giáo dục của nhiều nước trên thế giới. Ở châu Á, cách đây gần một thế kỷ, triết

học giáo dục của Dewey đã thâm nhập vào Nhật Bản và Trung Quốc. Từ năm 1919, Dewey đã được mời đến giảng dạy tại một số trường đại học ở Tokyo, Bắc Kinh, Nam Kinh.

Tại Việt Nam, năm 1940 Vũ Đình Hòe đã giới thiệu Dewey trên báo *Thanh Nghị* nhưng sau đó tư tưởng triết học của ông gần như đã vắng bóng. Cái tên John Dewey nếu có được nhắc đến đâu đó ở Việt Nam thì cũng gắn với việc phê bình triết học của ông, gắn với sự phê phán triết học thực chứng của “giai cấp tư sản”. Tuy nhiên gần đây, tư tưởng của Dewey dường như đang dần được nhìn nhận lại. Trong chương trình giáo dục của một số trường thực nghiệm ở Hà Nội hiện nay đã có sự âm thầm vận dụng tư tưởng của Dewey, thể hiện rõ nhất ở mục tiêu giáo dục là đào tạo các thói quen tư duy.

Nghiên cứu tư tưởng Dewey về dân chủ và mối quan hệ giữa giáo dục và dân chủ có ý nghĩa thiết thực trong công cuộc đổi mới ở Việt Nam vì mục tiêu, xây dựng xã hội dân chủ, công bằng, văn minh □

Tài liệu tham khảo

1. John Dewey (2015), *Dân chủ và giáo dục*, Phạm Tuấn Anh dịch, Nxb. Tri thức, Hà Nội.